

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy chế thi đua, khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOÀNG QUẾ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Đông Triều;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường mầm non;

Xét tình hình thực tế của đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của trường mầm non Hoàng Quế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 347/QĐ-MNHQ ngày 20/9/2023 của trường Mầm non Hoàng Quế về việc ban hành công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng Thi đua, khen thưởng trường Mầm non Hoàng Quế và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, TTTVĐT.

HIỆU TRƯỞNG

QUY CHẾ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 340/QĐ-MNHQ ngày 26/08/2024
của Hiệu trưởng trường Mầm non Hoàng Quế)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy chế này hướng dẫn thi hành khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế:

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện thống nhất trong trường Mầm non Hoàng Quế.

Điều 3. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại Trường Mầm non Hoàng Quế.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

a) Tự nguyện, không ép buộc, không giới hạn số lượng xong phải đảm bảo các tiêu chuẩn về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

b) Danh hiệu đăng ký thi đua phải được thông qua tại Hội Nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của đơn vị và niêm yết công khai tại nhà trường.

c) Cuối năm học 2023-2024 căn cứ vào thành tích đạt được của tập thể, cá nhân, đơn vị tổ chức bình xét thi đua cho phù hợp.

d) Việc bình xét, phải đảm bảo công khai, chính xác công bằng, tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua để đăng ký.

(Thời gian đăng ký thi đua gửi về nhà trường trước 15/10 hàng năm, gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua Bộ phận Tổng hợp Thi đua trước 30/10 hàng năm).

2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp nhà nước. Khi xét khen thưởng người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào tiêu chuẩn của cá nhân và thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân; khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

d) Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Khi có nhiều cá nhân cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân có thành tích từ cao xuống thấp để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

đ) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

e) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cá nhân vì phạm một trong các điểm sau: Trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật, hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; cá nhân vi phạm pháp luật hoặc cá nhân vi phạm pháp luật; để xảy ra mất an toàn cho giáo viên, học sinh trong trường học; vi phạm thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành; kê khai không đúng thành tích đạt được; gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian; báo cáo thành tích không thể hiện rõ thành tích và các nội dung theo quy định.

g) Khi khen thưởng cấp nhà nước đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

a) Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân để tổ chức phát động thi đua nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của nhà trường. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, tập thể trong cùng một cơ quan;

b) Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (đợt xuất) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian;

Các phong trào thi đua phải thực hiện chế độ báo cáo và đề nghị khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Khi tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo chuyên đề, lãnh đạo nhà trường thực hiện trình khen thưởng theo thẩm quyền.

Khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm, 05 năm trở lên, lựa chọn những tập thể, cá nhân xuất sắc, tiêu biểu theo các tiêu chí khen thưởng để đề nghị các cấp khen thưởng trên cơ sở xin chủ trương và được chấp thuận về việc khen thưởng.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

a) Tổ chức phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cơ quan, đơn vị, cá nhân. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của từng đợt thi đua; tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến những kinh nghiệm tốt trong các đối tượng tham gia thi đua.

b) Thường xuyên theo dõi quá trình tổ chức thi đua, xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế, đồng thời tiến hành sơ kết, tổng kết khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Lấy việc phát hiện điển hình tiên tiến làm trọng tâm tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập.

c) Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Dân chủ, khách quan công khai bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường, cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Hội đồng thi đua có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng (Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng) về nội dung, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi của đơn vị.

2. Nhà trường có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách,

pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng; các trường có trách nhiệm tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm trong đơn vị và trên phạm vi toàn ngành để nhân rộng điển hình tiên tiến và tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Đăng ký thi đua.

Tháng 10 hàng năm, nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu và làm cơ sở bình xét cuối năm.

Các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (tháng 10) để phấn đấu và làm cơ sở bình xét hàng tháng, quý, cuối năm học (tháng 5) để nhà trường lấy số liệu tổng hợp, đăng ký thi đua lên cấp Phòng, Thị xã, Sở GD&ĐT, UBND tỉnh Quảng Ninh...cho các tập thể, cá nhân. Tập thể, cá nhân nào không đăng ký thi đua thì không xét tặng danh hiệu thi đua.

Điều 8. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Hoàng Quế.

Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

Tham mưu giúp Ban Giám hiệu nhà trường sơ, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến trong toàn trường.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định tặng “Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT”, “Bằng khen của Bộ GD&ĐT” “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục”.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng “Cờ thi đua tỉnh”, “Bằng khen”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc”.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo phát động, lập được thành tích xuất sắc, đột xuất; Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho các cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, lập thành tích xuất sắc, đột xuất; đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho các cá nhân.

4. Chủ tịch UBND thị xã quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

5. Đối với các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

CHƯƠNG II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 11. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

a) Được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

b) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp ngành, tỉnh có trách nhiệm giúp người đứng đầu xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được phong tặng sau năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh lần thứ hai.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; (tính cả năm đề nghị)

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận,

c) Có 3 năm liên tục Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, đơn vị công nhận (tính cả năm đề nghị)

d) Được các thành viên của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý đạt từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng Văn bản).

**Mỗi đơn vị được lựa chọn, đề nghị từ 1-2 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong tổng số Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 3 năm liên tục (tính cả năm đề nghị)*

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

a) Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác

được Hội đồng sáng kiến thị xã xét duyệt, trình Chủ tịch UBND thị xã công nhận; có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp thị xã và tương đương đã nghiệm thu ở mức đạt trở lên và được áp dụng trong thực tiễn.

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, đơn vị công nhận

** Tỷ lệ cá nhân được xét công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” hàng năm không vượt quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.*

4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định (*có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái*).

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định sau:

- Mới tuyển dụng hoặc hợp đồng dưới 10 tháng;
- Bị kỷ luật hoặc đang trong thời gian xem xét kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Có đơn thư khiếu nại chưa được xác minh làm rõ.
- Vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình

5. Cờ thi đua của Chính phủ

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân thị xã, Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ thống nhất với Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Giáo dục và Đào tạo xét, lựa chọn mỗi bậc học (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên) 01 đơn vị dẫn đầu Khối thi đua của bậc học đó để tham mưu Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt, đề nghị Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua.

6. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiêu chuẩn xét tặng: Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu Khối thi đua và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- Có số phiếu cao nhất và đạt trên 50% tổng số phiếu bầu của cá thành viên trong Khối thi đua.

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.

- Có nhân tố mới, điển hình tiên tiến, có các biện pháp cải tiến trong lao động, công tác và hoạt động, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định các ngành, địa phương.

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Số lượng

- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho 03 tập thể thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo:

+ Khối các Trường mầm non: 01 Cờ

+ Khối các Trường tiểu học: 01 Cờ

+ Khối các Trường THCS: 01 Cờ

7. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Được xét tặng hàng năm cho các đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Khen thưởng theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã lập được thành tích đột xuất trong lao động, học tập, rèn luyện... *(thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận).*

Điều 13. Khen thưởng theo phong trào thi đua; theo đợt, chuyên đề; kỷ niệm ngày thành lập, truyền thống

1. Khen thưởng sơ kết, tổng kết theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phát động thì các Ban Chỉ đạo hoặc Phòng chuyên môn của Sở căn cứ nội dung, kế hoạch hoạt động, xây dựng các tiêu chí bình xét thi đua và phối hợp với Văn phòng Sở (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành) thẩm định hồ sơ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cấp trên khen thưởng.

2. Khen thưởng nhân kỷ niệm Ngày thành lập hoặc Ngày truyền thống vào năm tròn (năm có số cuối là 0): Các đơn vị phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lễ kỷ niệm và khen thưởng cho các tập thể, cá nhân nhân dịp Kỷ niệm.

a) Tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng:

Việc lựa chọn các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải thực sự tiêu biểu xuất sắc, có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của cơ quan, đơn vị. Cá nhân được lựa chọn đề nghị khen thưởng nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống phải có thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị từ 10 năm trở lên đối với đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, 05 năm trở lên đối với đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen, 03 năm trở lên đối với đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen.

b) Thời gian báo cáo: Trước thời gian tổ chức kỷ niệm 02 tháng.

Điều 14: Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh.

c) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận.

d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương.

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

Điều 15. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

Cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với tập thể:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, pháp luật.

b) Đối với cá nhân:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động.

- Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc tỉnh.

- Cá nhân có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (tính cả năm đề nghị khen thưởng).

Điều 16. Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT

1. Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề, hoặc hoàn thành một hạng mục, công trình và do Giám

đốc Sở xem xét, quyết định tặng thưởng Giấy khen.

2. Giấy khen tặng cho tập thể, cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.
- Lập được thành tích đột xuất.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Cá nhân:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua.
- Lập được thành tích đột xuất.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 17. Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã

Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã được xét tặng cho các cá nhân, tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua; lập thành tích đột xuất; hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đơn vị có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua; Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Được cấp có thẩm quyền công nhận là “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 18. Thư khen của Chủ tịch UBND thị xã

Thư khen là hình thức động viên, khích lệ của Chủ tịch UBND thị xã đối với các tập thể, cá nhân có thành tích, hành động nổi bật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội để truyền truyền, nêu gương.

Điều 19. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” là hình thức khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

- Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

- Có đủ điều kiện quy định nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” sau 02 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục: Đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, chính quyền, đoàn thể đủ một nhiệm kỳ trở lên, có nhiều đóng góp trong việc chỉ đạo, lãnh đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục hoặc có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục được Sở Giáo dục và Đào tạo và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Thời gian trình: Trước 30/3 hằng năm.

Điều 20. Xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú

Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” để tặng cho các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

Điều 21. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua.

CHƯƠNG IV

QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

Điều 22. Quy trình đánh giá

Các tổ bình xét, xếp loại thi đua theo từng tháng (kỳ), đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và tổ, qua đó sơ bộ đánh giá thi đua của các cá nhân và tổ, lớp (chú ý bám sát các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký từ đầu năm). Tuyên dương những tấm gương tốt, nhắc nhở động viên, điều chỉnh những cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ. Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua, khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công khai, dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký từ đầu năm với các kết quả cụ thể đã đạt được. Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận.

Hồ sơ gồm: Biên bản họp của cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Thực hiện theo hướng dẫn của PGD&ĐT)

Điều 23. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể

Hàng năm, trước ngày 20/5 các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS HCM phải có đánh giá, nhận xét việc tham gia các hoạt động, phong trào gửi về cho Hội đồng thi đua-khen thưởng của Trường.

Điều 24. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Thành phần Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng nhà trường

Phó Chủ tịch Hội đồng là phó hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua khen thưởng và Chủ tịch Công đoàn.

Các Ủy viên Hội đồng là Phó hiệu trưởng; tổ trưởng chuyên môn, đoàn thanh niên, BTTND.

2. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

- Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tham dự.

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định;

- Tổ chức, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức phong trào thi đua trong đơn vị;

- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;

- Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, yêu nước đề nghị các cấp xét, quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

- Tham mưu cho Hiệu trưởng kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng.

Điều 25. Hội đồng sáng kiến

Thành phần Hội đồng sáng kiến cấp trường để xét duyệt công nhận sáng kiến, giải pháp sáng tạo gồm Phó hiệu trưởng; tổ trưởng chuyên môn, đoàn thanh niên, BTTND.

Điều 26. Thời gian nộp hồ sơ, số lượng hồ sơ

1. Thời gian:

- Hồ sơ đăng ký thi đua năm học: Nộp văn bản (có chữ ký, đóng dấu của Hiệu trưởng) **trước ngày 30/10/2023**, đồng thời gửi qua địa chỉ email:

tonghop@dongtrieu.edu.vn để thường trực Thi đua Phòng GD&ĐT tổng hợp. Các văn bản trong hồ sơ đề nghị khen thưởng (Tờ trình, Biên bản, Báo cáo thành tích,...) có từ 02 tờ trở lên phải đóng dấu giáp lai của đơn vị.

- Hồ sơ SKKN, giải pháp sáng tạo, đề tài nghiên cứu: Nộp 01 bản in về Phòng GD&ĐT **trước ngày 25/4/2023**.

- Hồ sơ đề nghị xét duyệt kết quả thi đua cuối năm: Nộp **trước ngày 30/5/2023**

2. Số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã khen thưởng: 02bộ.
- Hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng: 02 bộ.
- Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng: 03 bộ.
- Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng: 06 bộ.
- Hồ sơ đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng: 07 bộ.
- Hồ sơ đề nghị tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiêm giáo dục: 02 bộ

(Các hồ sơ khen thưởng in trên 01 mặt giấy theo đúng thể thức văn bản được quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/3/2020 về công tác văn thư ban hành. Đối với hồ sơ cấp tỉnh, cấp Trung ương chỉ kẹp gáy, không đóng bìa cố định).

Điều 27. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Văn thư chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của trường

Điều 28. Hồ sơ, thủ tục, hủy bỏ quyết định khen thưởng

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm có:

a) Tờ trình của cơ quan trực tiếp trình khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng cho cá nhân.

b) Báo cáo lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

4. Sau khi có quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 29. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Nguồn, mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng các cấp, cách tính tiền thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 64- 67 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính Phủ.

2. Về tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng, nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

- Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 30. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thi đua của nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định này.

2. Hiệu trưởng nhà trường xây dựng quy định thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị phù hợp.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh căn cứ quy định này để đăng ký thi đua cho cá nhân, tập thể.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đ/c CBGV – NV phản ánh về Ban thi đua của nhà trường để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.